

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35/2014/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 03 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định đối tượng, tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ đối với công tác viên làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em tại thôn, buôn, khu phố trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 112/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014 của HĐND Tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 71/2011/NĐ-CP ngày 22/8/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 181/2011/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 15/12/2011 của Liên bộ: Bộ Tài chính, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Nghị quyết số 112/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về quy định số lượng, mức phụ cấp đội ngũ công tác viên bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại thôn, buôn, khu phố trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1438/LĐTBXH ngày 19/9/2014 và thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 125/BC-STP ngày 17/9/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định đối tượng, tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ đối với công tác viên làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em tại thôn, buôn, khu phố (gọi chung là thôn) trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Đối tượng: Công tác viên bảo vệ chăm sóc trẻ em thôn là người làm công tác kiêm nhiệm hoặc không kiêm nhiệm.

Cộng tác viên bảo vệ chăm sóc trẻ em kiêm nhiệm phải là Chi hội trưởng Hội phụ nữ hoặc nhân viên y tế thôn hoặc Cộng tác viên dân số gia đình ở thôn kiêm nhiệm.

2. Tiêu chuẩn, chức năng nhiệm vụ:

a) Tiêu chuẩn:

- Là công dân thường trú tại địa bàn thôn, có uy tín trong cộng đồng, có tinh thần trách nhiệm, có tâm huyết với công tác xã hội, gắn bó với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em không có nguy cơ xâm hại và hành vi xâm hại trẻ em;

- Có sức khỏe tốt, có tư cách đạo đức tốt, gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong đó ưu tiên những người có kinh nghiệm trong công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em;

- Hiểu biết về chính sách phát luật đối với trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (*10 nhóm đối tượng theo Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em*).

- Đối với cộng tác viên thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số phải hiểu phong tục tập quán và nói thông thạo tiếng địa phương.

b) Chức năng nhiệm vụ:

- Năm bắt thông tin, tình hình trẻ em trên địa bàn phụ trách, là cầu nối mọi thông tin, hoạt động giữa cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em với hộ gia đình, người chăm sóc nuôi dưỡng trẻ và đối tượng trẻ em;

- Tuyên truyền luật pháp, chính sách, kiến thức kỹ năng về bảo vệ chăm sóc trẻ em tới hộ gia đình và cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

- Tham gia vào các hoạt động lập kế hoạch và phối hợp triển khai thực hiện các chương trình về bảo vệ chăm sóc trẻ em ở địa phương. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các quyền của trẻ em ở địa phương về sức khỏe, học tập, vui chơi giải trí, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại các hộ gia đình;

- Phát hiện và đánh giá nguy cơ xâm hại trẻ em, các trường hợp trẻ em bị hành hạ, ngược đãi, bị xâm hại tình dục, bóc lột sức lao động. Tiếp nhận và ghi chép thông tin về tình hình xâm hại trẻ em, trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ bị tai nạn thương tích, tình hình biến động trẻ nói chung, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt nói riêng thuộc địa bàn phụ trách để kịp thời báo cáo nhanh với người làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em cấp xã, nhằm có phương án giải quyết, hỗ trợ kịp thời cho trẻ em;

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tình hình trẻ em cho UBND cấp xã, tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban và các khóa tập huấn do cơ quan cấp trên tổ chức;

- Cộng tác viên làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em hoạt động dưới sự quản lý, chỉ đạo của trưởng thôn và đồng thời chịu sự quản lý và hướng dẫn chuyên môn của người làm công tác Dân số, gia đình, trẻ em xã, phường, thị trấn.

c) Cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em do Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn lựa chọn, ra quyết định công nhận và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3. Số lượng và mức phụ cấp: Thực hiện theo Nghị quyết số 112/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014 của Hội đồng nhân dân Tỉnh.

Điều 2. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các xã, phường, thị trấn phối hợp với các phòng, ban liên quan triển khai, xây dựng, kiện toàn đội ngũ cộng tác viên làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em tại thôn, buôn, khu phố theo nội dung trên.

Giao Sở Lao động-Thương binh và Xã hội theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, việc xây dựng và kiện toàn đội ngũ cộng tác viên làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em thôn, buôn, khu phố, đảm bảo đúng quy định, đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn để đội ngũ cộng tác viên hoạt động có hiệu quả.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 16/10/2014./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự